



BẢN TIN THAN NGÀY

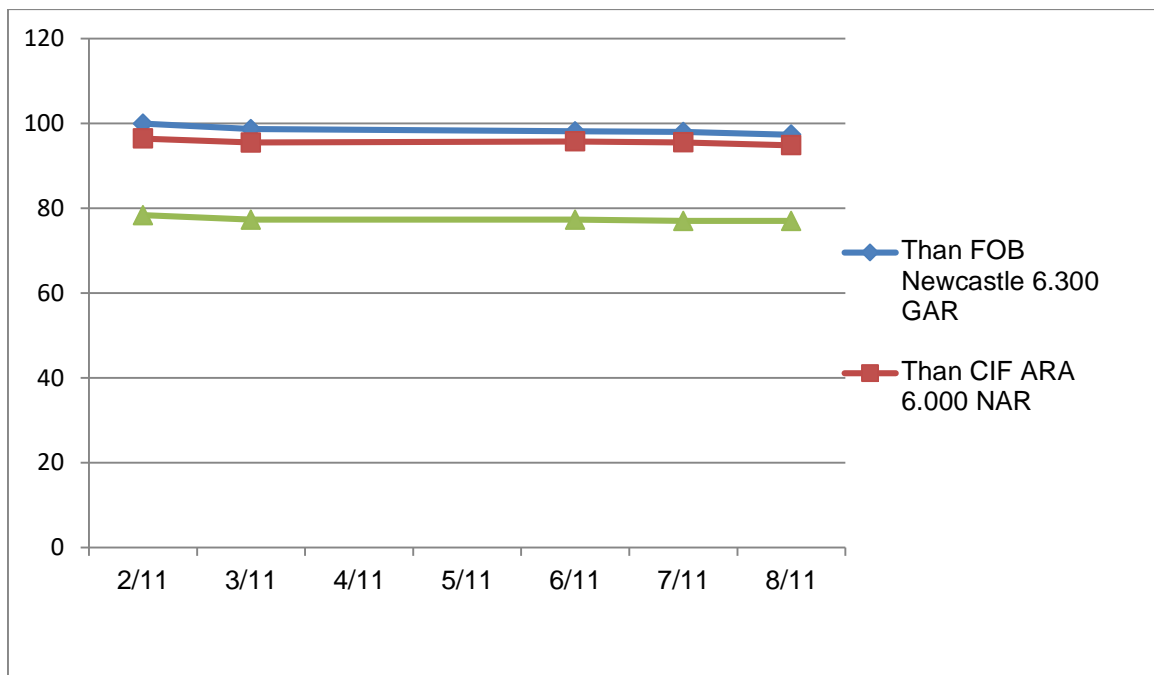
Ngày 09/11/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	97,35	-0,65	98,90	+0,50
CIF ARA 6.000 NAR	94,85	-0,70	93,25	-2,20
FOB Richards Bay 5.500 NAR	77,00	+0,00	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	82,40	-0,70
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	65,20	-0,30

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	52,80	-0,50	408,17	-3,86
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	73,20	-0,30	565,86	-2,33
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	87,80	-0,30	678,73	-2,32

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 08/10/2017)

DIỂM TIN

Sản lượng than nhập khẩu của Trung Quốc giảm trong tháng 10

Theo dữ liệu của Tổng cục hải quan Trung Quốc hôm thứ 4 vừa qua, Trung Quốc đã nhập khẩu 21,28 triệu tấn than trong tháng 10, giảm 1,4% so với cùng kỳ năm ngoái và giảm 21,4% so với tháng 9. Trong 10 tháng đầu năm 2017, Trung Quốc đã nhập khẩu 226,1 triệu tấn than, tăng 12,1% so với năm cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, nước này đã xuất khẩu 117.000 tấn than trong tháng 10, giảm 87% từ 900.000 tấn trong tháng 10 năm 2016, và giảm 83% từ mức 690.000 tấn trong tháng 9 năm nay. Trong 10 tháng đầu năm 2017, Trung Quốc đã xuất khẩu tổng cộng 6,72 triệu tấn than, giảm 6,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Taipower mua 80.000 tấn than nhiệt Indonesia

Vừa qua, Taipower đã mua của Advance Trading 1 tàu than Indonesia cỡ Panamax cho gói thầu TPC10702-GS - bao gồm 6 chuyến hàng, khối lượng mỗi chuyến hàng 80.000 tấn than nhiệt tương đương tổng khối lượng 480.000 tấn, giao hàng trong khoảng từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2018. Nguồn tin từ Taipower cho hay, giá được thống nhất trong khoảng 105-106 USD/ tấn cho loại than 6.322 kcal/kg GAR, điều kiện giao hàng CFR và Taipower yêu cầu nhiệt trị của than không được thấp hơn 5.000 kcal/kg GAR. Được biết, đã có 3 công ty tham gia chào giá theo cỡ tàu Panamax, bao gồm: Glencore (3 chuyến), Adani (1 chuyến) and Advance (1 chuyến). Tuy nhiên, duy nhất Advance Trading trúng thầu, do giá chào của 2 công ty còn lại cao hơn mức giá trần mà Taipower đề xuất. Gói thầu đã được đóng vào ngày 1/11 vừa qua.

Kospo đấu thầu 1,7 triệu tấn than cho giai đoạn 2018-2020

Trong ngày thứ 4 vừa qua, Kospo đã công bố tìm kiếm 1 nhà thầu có khả năng ký kết hợp đồng dài hạn cung cấp tổng cộng 1,74 triệu tấn than nhiệt trong giai đoạn 2018 - 2020 cho nhà máy điện Hadong. Trong gói thầu KOSPO-Coal-2017-ELT04, nhà máy đấu thầu mua 4 chuyến hàng 145.000 tấn than nhiệt giao trên tàu Capesize tương đương tổng khối lượng 580.000 tấn cho mỗi năm hợp đồng, nhiệt trị tối thiểu 5.700 kcal/kg NAR, tổng độ ẩm 15%, chất bốc 22-36%, độ tro tối đa 17% và lưu huỳnh tối đa 0,9%. Trong năm hợp đồng đầu tiên, Kospo yêu cầu 1 chuyến tàu Capesize giao trong tháng 2, chuyến thứ 2 vào tháng 3 và 2 chuyến hàng còn lại trong quý II. Năm hợp đồng thứ 2 sẽ bắt đầu từ tháng 7/2018 đến tháng 6/2019 và năm thứ 3 bắt đầu từ tháng 7/2019 đến tháng 6/2020. Nếu than có xuất xứ từ các nước khác Nam Phi, Kospo nêu rõ thời gian bốc hàng cho quý I năm 2018 là tháng 1, tháng 2 năm 2018 đối với các chuyến hàng từ Australia, Tây Mỹ và Canada, và tháng 3, tháng 4 năm 2018 đối với các chuyến hàng từ Colombia và Tây Nga. Than từ Đông Nga và Trung Quốc sẽ không được chấp nhận. Hàng phải được giao trên tàu 1 boong với giá cố định FOB đã san cào hàng. Gói thầu đóng vào ngày 14/11.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	10,15	+0,75
	Queensland	Nhật Bản	11,85	+0,60
	New South Wales	Hàn Quốc	12,20	+0,60
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,50	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,90	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,70	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,50	+0,00
	Úc	Trung Quốc	11,75	-0,55

Úc	Ấn Độ	13,90	-0,10
----	-------	-------	-------

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 08/10/2017)